

Số: 224 /KH-CAT-SCT

Ninh Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phối hợp tổng rà soát, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm

Thực hiện Kế hoạch số 440/KH-BCA-BCT ngày 02/6/2026 của Bộ Công an và Bộ Công Thương về phối hợp tổng rà soát, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm, Công an tỉnh và Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình thống nhất ban hành Kế hoạch phối hợp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Công an tỉnh và Sở Công Thương (gọi tắt là 02 bên) trong việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP). Huy động tối đa nguồn lực, triển khai quyết liệt các biện pháp theo phương châm “rõ mục tiêu - rõ lực lượng - rõ kết quả - kiểm đếm được”; gắn với trách nhiệm người đứng đầu; kết hợp giữa phòng ngừa, tuyên truyền với kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm; tạo sự chuyển biến lâu dài về nhận thức và hành vi của cộng đồng, phòng, chống vi phạm pháp luật (VPPL) về ATTP.

2. Nhận diện, đấu tranh quyết liệt, đến cùng đối với các hành vi, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về ATTP liên quan đến thực phẩm giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm kém chất lượng. Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý ngay từ cơ sở bảo đảm yếu tố “nghiệp vụ - pháp luật - hiệu quả”; mọi hành vi vi phạm phải được xử lý đúng quy định, “không có vùng cấm, không ngoại lệ”; các vụ việc điển hình cần được công khai rộng rãi để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

3. Tập trung rà soát, phát hiện, kiến nghị, đề xuất khắc phục những sơ hở, thiếu sót, vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật và công tác phát hiện, xử lý vi phạm liên quan đến ATTP; làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý nhà nước về ATTP để cảnh tỉnh, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

4. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị thuộc 02 bên, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và nguyên tắc phối hợp. Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành để chia sẻ thông tin kịp thời, chính xác, phối hợp thu thập tài liệu, chứng cứ, phục vụ chuyển hóa, xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt trong giải quyết các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp.

II. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành giữa 02 bên, gồm: (1) Đại tá Phan Văn Lý - Phó Giám đốc Công an tỉnh - Trưởng Ban; (2) Ông Bùi Quang Hưng - Phó Giám đốc Sở Công Thương - Phó Trưởng ban để chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phối hợp. Các thành viên gồm đại diện lãnh đạo các phòng trực thuộc của 02 bên, cụ thể: ⁽¹⁾ Công an tỉnh: Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Phòng Cảnh sát kinh tế; Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Phòng Kỹ thuật hình sự; Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; ⁽²⁾ Sở Công Thương: Chi cục quản lý thị trường; Phòng Thương mại; Phòng Xuất nhập khẩu (có danh sách thành viên Ban Chỉ đạo kèm theo).

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

- Chỉ đạo, điều phối hoạt động phối hợp giữa 02 bên trong công tác rà soát, nắm tình hình, kiểm tra, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các hành vi VPPL liên quan đến ATTP thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai các kế hoạch phối hợp; thành lập các Tổ công tác liên ngành gắn với địa bàn quản lý để tiến hành các hoạt động phối hợp rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Chỉ đạo việc trao đổi, cung cấp, tiếp nhận thông tin, tài liệu; phối hợp xác minh, điều tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu VPPL về ATTP; kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cảnh báo phương thức, thủ đoạn vi phạm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp giữa 02 bên.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an, Bộ Công Thương theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác phối hợp đấu tranh, phòng ngừa, phát hiện và xử lý VPPL về ATTP.

c) Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

- Phòng Cảnh sát kinh tế thuộc Công an tỉnh và Chi cục Quản lý thị trường tỉnh thuộc Sở Công Thương là cơ quan đầu mối giúp việc Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- (1) Tiếp nhận, tổng hợp, trao đổi, xác minh thông tin liên quan đến các hành vi VPPL về ATTP thuộc phạm vi Kế hoạch số 440/KH-BCA-BCT ngày 02/6/2026 của Bộ Công an và Bộ Công Thương;

- (2) Chủ trì tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; đề xuất các giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ;

(3) Thống nhất nội dung, phương thức, biện pháp, lực lượng thực hiện; tham mưu Ban Chỉ đạo chỉ đạo các Tổ công tác liên ngành tổ chức rà soát, kiểm tra, xác minh, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật;

(4) Tham mưu Trưởng ban phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

(5) Thiết lập và duy trì đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, phản ánh, tố giác của tổ chức, cá nhân; thực hiện phân loại, xác minh ban đầu, trao đổi, thống nhất biện pháp và thẩm quyền xử lý đối với từng vụ việc (*Đường dây nóng của Công an tỉnh: 069.286.0371*).

(6) Tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu Ban Chỉ đạo báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an, Bộ Công Thương và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Các văn bản do Trưởng ban ký ban hành sử dụng con dấu của Công an tỉnh; các văn bản do Phó Trưởng ban ký ban hành sử dụng con dấu của Sở Công Thương.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng chế độ theo quy định hiện hành; nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban chỉ đạo phân công.

2. Công tác rà soát, thu thập thông tin

Tập trung rà soát, phân loại, thống kê, lập danh sách các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm tại địa bàn có dấu hiệu nghi vấn vi phạm. Chú ý bám sát theo chuỗi cung ứng thực phẩm (*từ nuôi trồng, sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, buôn bán, quảng cáo, tiếp thị và tiêu thụ thực phẩm, phụ gia thực phẩm và các hàng hoá liên quan đến ATTP như giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm sinh học và hoá chất...*); chia sẻ dữ liệu về doanh nghiệp rủi ro trong lĩnh vực ATTP; tập trung vào các đối tượng, địa bàn trọng điểm, xác định được các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu nghi vấn vi phạm đưa vào diện kiểm tra xử lý, cụ thể:

a) Mặt hàng trọng điểm

- Lương thực, thực phẩm, thực phẩm chức năng.
- Các loại hàng hóa liên quan đến ATTP như hóa chất bảo quản, tạo màu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm sinh học, hoá chất.

b) Đối tượng trọng điểm

- Các tổ chức, cá nhân xuất nhập khẩu nguyên liệu, sản xuất, pha chế, chế biến các sản phẩm hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Công Thương.
- Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất bao bì đóng gói.
- Cơ sở kinh doanh dịch vụ logistics.
- Các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.
- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm sinh học và hoá chất...

- Kinh doanh kiểu Hệ sinh thái (*kho hàng - vận chuyển - quảng cáo - tiêu thụ*);
- Các tổ chức, cá nhân đã bị xử lý vi phạm.
- Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa giá trị cao, quy mô, doanh thu lớn.
- Các doanh nghiệp, cá nhân chuyên cung cấp nguyên liệu, thực phẩm cho các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp, trường học, bệnh viện.
- Có yếu tố xuyên biên giới, hoạt động liên tỉnh.
- Các tài khoản trên sàn thương mại điện tử, mạng xã hội hoạt động thương mại điện tử với tên khác nhau nhưng có cùng một số điện thoại; sử dụng hình ảnh sản phẩm mờ nhòe, tẩy xóa hạn sử dụng; địa chỉ, thông tin liên hệ giả mạo, không có thật hoặc chung chung; sử dụng ứng dụng AI, sự ảnh hưởng của các cá nhân KOL và KOC để quảng cáo.

c) Địa bàn trọng điểm

- Làng nghề chế biến thực phẩm, chợ đầu mối thực phẩm, hệ thống đại lý, chuỗi cửa hàng, chuỗi nhà hàng, trung tâm thương mại.
- Các sàn thương mại điện tử lớn, mạng xã hội hoạt động thương mại điện tử (*Facebook, Zalo-shop, Tiktokshop, Instagram shopping, fanpage...*), các tài khoản Livestream bán hàng.
- Khu vực xung quanh trường học, khu công nghiệp, bệnh viện, khu du lịch, khu tập trung kinh doanh thức ăn đường phố.

3. Công tác kiểm tra, xử lý

- Tại tuyến tỉnh: Ban Chỉ đạo thành lập 01 Tổ Công tác liên ngành do lực lượng Quản lý thị trường chủ trì, thành phần gồm: Lãnh đạo, công chức Đội Quản lý thị trường số 1 - Chi cục Quản lý thị trường; Lãnh đạo, cán bộ Đội 5 Phòng Cảnh sát kinh tế. Tổ Công tác liên ngành có trách nhiệm tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức rà soát, kiểm tra, xác minh, xử lý các vụ việc phức tạp, liên tuyến, liên xã, các vụ việc có quy mô lớn hoặc phạm vi rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tại tuyến địa phương: 11 Đội Quản lý thị trường địa bàn chủ trì, phối hợp với Công an xã, phường và các lực lượng chức năng liên quan thực hiện rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được giao quản lý; kịp thời báo cáo cơ quan đầu mối để báo cáo Ban Chỉ đạo đối với những vụ việc phức tạp, vượt thẩm quyền hoặc vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm.

- Tổ Công tác liên ngành và 11 Đội Quản lý thị trường địa bàn phương tiến hành kiểm tra đột xuất, bất ngờ đối với các mặt hàng trọng điểm thuộc đối tượng trọng điểm tại các tuyến, địa bàn trọng điểm có dấu hiệu vi phạm pháp luật về ATTP (*tổ chức kiểm tra ngay khi xác định có dấu hiệu nghi vấn, không đợi kết thúc đợt rà soát*); xử lý các vi phạm theo quy định. Kịp thời công khai kết quả xử lý các vụ việc điển hình trên các phương tiện truyền thông nhằm tăng tính răn đe và phòng ngừa chung.

- Đối với các vụ việc xác định có dấu hiệu hình sự, khẩn trương chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra (*trong thời gian thực hiện Kế hoạch, Tổ*

công tác liên ngành phải chuyển ít nhất 01 vụ việc có dấu hiệu hình sự sang Cơ quan Cảnh sát điều tra). Cơ quan Cảnh sát điều tra có trách nhiệm tiếp nhận, phân công thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm; đồng thời áp dụng ngay các biện pháp ngăn chặn và khắc phục hậu quả, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản theo quy định của pháp luật, điều tra theo dòng tiền để phục vụ tịch thu tài sản do phạm tội mà có, triệt tiêu nguồn lực tài chính của tội phạm và bảo đảm thi hành án; làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý nhà nước, bảo đảm xử lý nghiêm minh, triệt để, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với những vụ việc nghiêm trọng, phức tạp vượt quá thẩm quyền, Ban Chỉ đạo liên ngành địa phương báo cáo ngay về Bộ Công Thương, Bộ Công an (qua Cơ quan đầu mối) để chỉ đạo giải quyết.

4. Công tác tuyên truyền

a) Công an tỉnh

Các đơn vị nghiệp vụ, Phòng Công tác chính trị, Phòng Cảnh sát kinh tế và Công an cấp xã tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông tuyên truyền về kết quả kiểm tra, phát hiện, điều tra, xử lý các vụ án lớn liên quan đến lĩnh vực ATTP, tạo răn đe, cảnh tỉnh trong xã hội. Đồng thời, thường xuyên cảnh báo các phương thức thủ đoạn vi phạm mới; vận động tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng tích cực phát hiện, tố giác, cung cấp thông tin dấu hiệu hoặc hành vi VPPL về ATTP qua đường dây nóng, ứng dụng VNeID và các hình thức khác; công khai số điện thoại đường dây nóng của Công an tỉnh (SĐT: **069.286.0371**) để tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm và VPPL về ATTP.

b) Sở Công Thương

Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường chủ động phối hợp các sở, ban, ngành chức năng, các cơ quan truyền thông, báo chí địa phương, các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về ATTP; nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; hướng dẫn người tiêu dùng các kỹ năng lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, kiên quyết “nói không” với thực phẩm bẩn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không hạn sử dụng.

Thiết lập số điện thoại đường dây nóng của Sở Công Thương để tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm và VPPL về ATTP.

5. Công tác phòng ngừa và cảnh báo sớm

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin giữa 02 bên về tình hình chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; các vụ việc, đối tượng có dấu hiệu VPPL về ATTP để phục vụ công tác quản lý nhà nước, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định.

- Thiết lập cơ chế phối hợp tiếp nhận, xác minh, trao đổi và cảnh báo thông tin về các sản phẩm có nguy cơ mất ATTP, thực phẩm giả, thực phẩm

không rõ nguồn gốc.

- Tăng cường công tác nắm thông tin hoạt động kinh doanh trên môi trường mạng, các sàn giao dịch thương mại điện tử, nền tảng mạng xã hội và các kênh bán hàng trực tuyến, kịp thời phát hiện các dấu hiệu hoặc hành vi vi phạm về thực phẩm giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về quảng cáo thực phẩm...

- Phối hợp các cơ quan thông tin, truyền thông và báo chí thực hiện tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ mất ATTP; công khai các vụ việc vi phạm về ATTP theo quy định.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức đánh giá tình hình, phân tích phương thức, thủ đoạn vi phạm mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm để kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo phòng ngừa, đấu tranh, xử lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Kế hoạch được triển khai thực hiện từ ngày ký ban hành đến hết năm 2026, trong đó cao điểm thực hiện đến ngày **07/8/2026** trên phạm vi toàn tỉnh gắn với việc thực hiện Đợt cao điểm tấn công, trấn áp vi phạm và tội phạm liên quan đến sở hữu trí tuệ theo Điện số 38/ĐK-HT ngày 08/5/2026 của Bộ Công an.

2. Trên cơ sở Kế hoạch này, giao Phòng Cảnh sát kinh tế (Công an tỉnh) và Chi cục Quản lý thị trường (Sở Công Thương) là cơ quan đầu mối, trực tiếp chỉ đạo và điều phối chung, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

Công an cấp xã chủ động phối hợp với lực lượng quản lý thị trường phụ trách địa bàn và Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã thực hiện công tác nắm tình hình, rà soát, phát hiện, xử lý vi phạm ngay từ cơ sở. Định kỳ hằng tháng tổ chức giao ban liên ngành để đánh giá kết quả thực hiện và xử lý các khó khăn, vướng mắc.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, tùy điều kiện cụ thể lồng ghép các nhiệm vụ và phối hợp triển khai thông suốt, bảo đảm về thời gian và hiệu quả của Kế hoạch.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Công an cấp xã báo cáo về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát kinh tế); Phòng Cảnh sát kinh tế tham mưu Công an tỉnh báo cáo về Bộ Công an; các Đội Quản lý thị trường báo cáo về Chi cục Quản lý thị trường (qua phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp), Chi cục Quản lý thị trường tham mưu Sở Công Thương báo cáo về Bộ Công Thương kết quả thực hiện hằng tuần (vào ngày thứ Năm), hằng tháng (vào ngày 15), sơ kết (vào ngày 07/8/2026).

- Cơ quan đầu mối định kỳ hằng tuần, tháng tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo lãnh đạo 02 bên, đồng thời chia sẻ thông tin cho nhau; đề xuất đồng chí Trưởng ban hợp, giao ban đột xuất nếu có nhiều vấn đề phát sinh cần phối hợp giải quyết, rút kinh nghiệm hoặc điều chỉnh nội dung Kế hoạch. Tham mưu tổ chức Hội nghị sơ kết, đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

(trước ngày 15/8/2026).

5. Kinh phí và điều kiện bảo đảm: Kinh phí thực hiện do ngân sách thường xuyên của các đơn vị bảo đảm; lồng ghép với các chương trình, dự án về ATTP; huy động thêm nguồn lực từ xã hội hóa, các tổ chức quốc tế, dự án hợp tác theo quy định của pháp luật.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị liên quan liên hệ, phản ánh với các đơn vị đầu mối của 02 bên để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ. /10

**KT. GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Quang Hưng

**KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Phan Văn Lý

Nơi nhận:

- Bộ Công an (qua Cục CSMTTr);
- Bộ Công Thương (qua Cục QL và PTTTNN);
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng ban chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh;
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh;
- Đ/c Giám đốc Sở Công thương;
- Các đ/c Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Các phòng chức năng thuộc 02 bên;
- Lưu: VT. CSKT^(Đ5) SCT.

DANH SÁCH
THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH CỦA CÔNG AN TỈNH VÀ SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Kế hoạch số 224 /KH-CAT-SCT, ngày 14/7/2026 của Công an tỉnh và Sở Công Thương)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Phan Văn Lý	Phó Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng ban	Công an tỉnh	
2	Bùi Quang Hưng	Phó Giám đốc Sở Công Thương, Phó Trưởng ban		
3	An Viết Thuận	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Văn phòng Cơ quan CSDT Công an tỉnh	
4	Nguyễn Văn Hùng	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh	
5	Phạm Hoàng Hiệp	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh	
6	Đỗ Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh	
7	Trần Xuân Lương	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh	
8	Phan Thế Anh	Chi cục trưởng	Chi cục Quản lý thị trường, Sở Công Thương	
9	Hà Thị Thanh	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng Thương mại, Sở Công Thương	
10	Hoàng Thị Thủy	Phó Trưởng phòng, Thành viên	Phòng Xuất nhập khẩu, Sở Công Thương	

* Tổng số: 10 đồng chí./.